

## BIỂU QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

(Kèm Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Bình Thành )

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	KHV năm	Quyết toán	Đề nghị chuyển sang năm 2026	Đề nghị hủy kế hoạch vốn	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nguồn tiền đất huyện cấp trước sáp nhập</b>	<b>3.293.526.000</b>	<b>3.291.833.000</b>	<b>0</b>	<b>1.693.000</b>	
1	Đường Vào Trường Mầm Non Sơn Phú	2.650.000.000	2.650.000.000		0	
2	San nền, mở rộng, phá dỡ tài sản trên đất trường mầm non Sơn Phú	270.000.000	270.000.000		0	
3	Sửa chữa Tường rào trường THCS Sơn Phú	125.576.000	124.839.000		737.000	
4	Sửa chữa Trường THCS Sơn Phú hạng mục sân khấu	149.950.000	148.994.000		956.000	
5	Sửa chữa trụ sở UBND xã Sơn Phú ( Trước sáp nhập)	98.000.000	98.000.000		0	
<b>II</b>	<b>Nguồn tiền đất xã</b>	<b>1.234.000.000</b>	<b>1.217.407.000</b>	<b>0</b>	<b>16.593.000</b>	
1	Xây dựng Bếp ăn, Nhà vệ sinh, Nhà xe và các hạng mục phụ trợ trụ sở Đảng ủy xã Bình Thành	750.000.000	749.419.000		581.000	
2	Sửa chữa các hạng mục phụ trợ UBND xã Bình Thành	484.000.000	467.988.000		16.012.000	
<b>III</b>	<b>Vốn chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</b>	<b>6.228.589.379</b>	<b>6.088.072.234</b>	<b>23.779.000</b>	<b>116.738.145</b>	
1	Đường GTNT xóm Làng Nập ( GĐ 2 ), xã Bình Thành	607.232.000	548.360.000		58.872.000	
2	Mở rộng đường GTNT xóm Vũ Hồng, xã Bình Thành	396.000.000	383.700.000		12.300.000	
3	Mở rộng đường GTNT xóm Quyết Tiến, xã Bình Thành	108.000.000	99.631.000	0	8.369.000	
4	Mở rộng đường nội thôn xóm Đồng Đình giai đoạn 2	2.670.000.000	2.646.858.811	15.018.000	8.123.189	
5	Đường nội đồng xóm Làng Nập, xã Bình Thành nhánh 1+2+3	1.278.000.000	1.273.125.000	4.875.000	0	
6	Kênh mương tưới tiêu xóm Quyết Tiến, xã Bình Thành	699.357.379	680.328.423	3.886.000	15.142.956	

TT	Nội dung	KHV năm	Quyết toán	Đề nghị chuyển sang năm 2026	Đề nghị hủy kế hoạch vốn	Ghi chú
7	Kênh mương nội đồng xóm Đồng Đình, xã Bình Thành nhánh 1+2	470.000.000	456.069.000		13.931.000	
<b>IV</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025</b>	<b>2.505.820.249</b>	<b>2.503.152.249</b>	<b>1.270.000</b>	<b>1.398.000</b>	
1	Kênh mương Bản Là, xã Bình Thành	224.973.000	222.305.000	1.270.000	1.398.000	
2	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường Văn Trường đi Làng Phây xã Sơn Phú	842.632.500	842.632.500		0	
3	Đường GTNT xóm Làng Nập ( GĐ 2 ), xã Bình Thành	380.740.500	380.740.500		0	
4	Mở rộng đường GTNT xóm Vũ Hồng, xã Bình Thành	378.666.750	378.666.750		0	
5	Mở rộng đường GTNT xóm Quyết Tiến, xã Bình Thành	266.269.500	266.269.500		0	
6	Kênh mương nội đồng xóm Đồng Đình, xã Bình Thành nhánh 1+2	130.369.749	130.369.749		0	
7	Kênh mương xóm Thành Vượng nhánh 2+3, xã Bình Thành	71.406.125	71.406.125		0	
8	Kênh mương nội đồng xóm Đồng Coóc, xã Bình Thành nhánh 1+2	53.917.500	53.917.500		0	
9	Kênh mương xóm Bản Là nhánh 1 giai đoạn 2, xã Bình Thành	53.433.625	53.433.625		0	
10	Đường nội đồng xóm Phố, xã Bình Thành nhánh 1+2	66.290.875	66.290.875		0	
11	Mở rộng đường nội thôn xóm Đồng Đình, xã Bình Thành	37.120.125	37.120.125		0	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>13.261.935.628</b>	<b>13.100.464.483</b>	<b>25.049.000</b>	<b>136.422.145</b>	

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>KHV năm</b>	<b>Quyết toán</b>	<b>Đề nghị chuyển sang năm 2026</b>	<b>Đề nghị hủy kế hoạch vốn</b>	<b>Ghi chú</b>
-----------	-----------------	----------------	-------------------	---	-------------------------------------	----------------